

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÀ SƠN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HSST
Ngày: 14/01/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ SƠN - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hà.

Ông Nghiêm Văn Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2020/HSST, ngày 24 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST - HS, ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Hoàng L** - sinh năm 2000. Trú tại: Thôn Hợp Long (thôn Hợp Long 1), xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hoá. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 11/12. Con ông Bùi Văn L và bà Mai Thị O. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2020 đến nay (có mặt).

* Người làm chứng:

- Anh Trương Ngọc P – sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Bùi Văn L – sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Hợp Long 1, xã T, huyện S, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hoàng L là người thường xuyên sử dụng ma túy, nên ngày 18 tháng 10 năm 2020, L đã đi mua 03 gói ma túy với giá 1.500.000đ về để sử dụng cho bản thân. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/10/2020, Bùi Hoàng L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX màu đỏ đen, BKS 36G1 – 164.15 mang theo ma túy tìm địa

điểm sử dụng. Khi đi đến địa phận tiểu khu 2, thị trấn N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa, L dừng xe lại nghe điện thoại thì bị Tổ công tác của Phòng PC04 - Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên phải có 01 chiếc khẩu trang, bên trong khẩu trang có 02 túi nilon màu trắng được cuộn băng dính màu đen, bên trong chứa chất bột dạng tinh thể màu trắng; trong túi áo khoác bên trái có 01 vỏ hộp thuốc Salonpas bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng được cuộn băng dính màu đen, bên trong chứa chất bột dạng tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Hoàng L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, niêm phong số chất bột màu trắng dạng tinh thể thu được, đồng thời thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Hoàng L và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36G1 – 164.15.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của L tại tiểu khu Yên Hạnh 1, thị trấn N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa nhưng không thu giữ được gì.

Ngày 19/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa giám định thành phần, trọng lượng của chất màu trắng dạng tinh thể trong 03 túi nilon thu giữ trên người Bùi Hoàng L được niêm phong ký hiệu M1.

Tại kết luận giám định số 2825/PC09, ngày 23/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng, bên ngoài cuộn băng dính màu đen của phong bì ký hiệu M1 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,431g (*không phải bốn ba một gam*), loại: Methamphetamine. Chất bột dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, bên ngoài cuộn băng dính màu đen của phong bì ký hiệu M1 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,216g (*không phải hai một sáu gam*), loại: Methamphetamine. Như vậy, tổng khối lượng ma túy mà Bùi Hoàng Long tàng trữ trái phép là 0,647g (*không phải sáu bốn bảy gam*), loại: Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra Bùi Hoàng L khai nhận là mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, tại khu vực thị trấn huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa về nhà sử dụng dần.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát 36G1 – 164.15 quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị D (em họ anh L) nhờ anh Bùi Văn L quản lý, sử dụng trong thời gian chị D đi lao động tại Nga, L mượn để đi làm, anh L không biết L sử dụng đi tìm nơi sử dụng ma túy, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã trả chiếc xe trên cho anh L.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Hoàng L, thu giữ của L không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho L.

Số vật chứng còn lại của vụ án gồm: 01 phong bì được niêm phong sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, trong đó có toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M1, 01 khẩu trang màu xanh, 01 vỏ hộp thuốc Salonpas và 0,566g chất bột dạng tinh thể màu trắng đựng trong 03 túi nilon là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSNS-MT, ngày 22/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố bị cáo Bùi Hoàng L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Hoàng L từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, trong đó có toàn bộ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M1, 01 khẩu trang màu xanh, 01 vỏ hộp thuốc Salonpas và 0,566g chất bột dạng tinh thể màu trắng đựng trong 03 túi nilon là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Hoàng L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo đã thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, vật chứng thu được và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do thường xuyên sử dụng ma túy, ngày 18/10/2020 Bùi Hoàng L đã đến khu vực thị trấn huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa để mua 03 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 1.500.000đ về sử dụng. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/10/2020 khi Bùi Hoàng L đang tàng trữ số ma túy trên để tìm nơi sử dụng tại địa phận tiểu khu Yên Hạnh 2, thị trấn N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa thì bị Tổ công tác của Phòng PC04 - Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên người Bùi Hoàng L 03 gói ma túy có tổng khối lượng 0,647g, loại: Methamphetamine; 02 chiếc điện thoại di động; 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX màu đỏ đen, BKS 36G1 – 164.15.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Bùi Hoàng L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bởi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là vấn đề đang được rất quan tâm và trở nên nhức nhối trong xã hội hiện nay. Hiểm họa về ma túy đã đẩy nhiều người, nhiều gia đình, nhiều thế hệ vào vòng lao lý, làm xói mòn về đạo đức, làm suy thoái về giống nòi, là nguyên nhân dẫn tới làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Bản thân bị cáo phải là người hiểu rõ nhất về tác hại của ma túy đối với sức khỏe, nhân cách, kinh tế, hạnh phúc gia đình và hậu quả khôn lường của nó, nhưng bị cáo không ý thức được điều đó mà vẫn tàng trữ, sử dụng. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bùi Hoàng L là người có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Cho nên, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[5] Khi quyết định hình phạt xét thấy bị cáo thuộc đối tượng sử dụng ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã được niêm phong hoàn lại sau giám định theo Biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa vì không có giá trị sử dụng.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm b, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hoàng L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

* Xử phạt: Bị cáo Bùi Hoàng L 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2020.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong hoàn lại sau giám định. Số vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút, ngày 25/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

* Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Hoàng L phải nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Hùng